ĐÁP ÁN THI QTWEBSITE

1. Hãy mở gói Hosting của bạn, sau đó thực hiện thao tác upload dữ liệu lên hosting  
bằng 1 FTP software mà bạn biết?

2. Qua số liệu thống kê và phân tích cho thấy, website mà bạn quản trị có lượng traffic  
tương đối ổn định, bỗng dưng hôm qua lượng traffic này tăng đột biến gấp 1000 lần  
thông thường. Hãy lý giải các nguyên nhân gây nên số liệu này?

Trả lời

Có một số khả năng có thể giải thích cho sự gia tăng đột biến lượng traffic trên website:

1. **Viral Content hoặc Viral Marketing:** Nếu website đăng tải một nội dung (văn bản, hình ảnh, video...) thu hút sự quan tâm đặc biệt của người dùng, nó có thể đã lan truyền rộng rãi trên các mạng xã hội và được chia sẻ nhiều lần. Điều này sẽ kéo theo một lượng truy cập rất lớn đến website trong thời gian ngắn.
2. **Quảng cáo/Tiếp thị trực tuyến hiệu quả:** Nếu website vừa triển khai một chiến dịch quảng cáo trực tuyến, hoặc được quảng bá trên các kênh truyền thông lớn, nó có thể dẫn đến sự gia tăng đột ngột lượng truy cập.
3. **Sự kiện hoặc tin tức nổi bật:** Nếu website đăng tải những tin tức, thông tin quan trọng và được nhiều người quan tâm, chẳng hạn như những sự kiện thời sự, chính trị, khoa học kỹ thuật... thì cũng có thể là lý do gây ra đợt tăng traffic này.
4. **Lỗi kỹ thuật hoặc tấn công mạng:** Trong trường hợp này, sự gia tăng lượng truy cập bất thường có thể là do một lỗi kỹ thuật trên website, hoặc do website bị tấn công bởi các hacker, bot, hoặc bị lạm dụng cho các mục đích khác. Đây là một rủi ro tiềm ẩn mà cần phải điều tra kỹ càng.

Để xác định chính xác nguyên nhân, cần phân tích kỹ lượng traffic và các hoạt động trên website trong thời gian này, kiểm tra các kênh tiếp thị, truyền thông, lịch sử sự kiện, cũng như các lỗi kỹ thuật có thể xảy ra. Việc này sẽ giúp tìm ra nguyên nhân gây ra sự gia tăng đột biến lượng truy cập.

* Tích cực:

+ Marketing tốt

+ Web chứa từ khóa hoặc sản phẩm vào hot trend

* Tiêu cực

+ Website bị tấn công ddos (Tấn công từ chối dịch vụ)

+ Dấu hiệu: Traffic tăng lên đột biến, người dùng thật ko truy cập đc, Có thể kiểm tra bằng: xem tương tác của người dùng trên website hoặc kiểm tra dài IP của những truy cập đó

3. Hãy mở gói Hosting của bạn đang dùng, hãy cho biết dung lượng dữ liệu bạn đã lưu  
trữ trên gói Hosting đó?

4. Hãy cho biết Bandwidth (băng thông) là gì? Mở gói Hosting bạn đang dùng, cho biết băng thông tối đa mà bạn được sử dụng?

- Băng thông là tổng dung lượng người dùng tải về từ hosting trong 1 tháng, đơn vị của băng thông là GB, MB,…

5. Khi khách hàng truy cập vào website của bạn và nhận được thông báo lỗi 503, hãy  
cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?

Trả lời

Nguyên nhân:

1. **Quá tải hệ thống (Server Overload)**: Tình trạng này xảy ra khi website nhận được quá nhiều lượng truy cập, vượt quá khả năng xử lý của máy chủ. Điều này có thể xảy ra khi có sự kiện lớn, chiến dịch quảng cáo thành công, hoặc trang web bị tấn công DDoS.
2. **Lỗi kết nối (Connection Errors)**: Các vấn đề về kết nối giữa máy khách và máy chủ, ví dụ như mạng lưới, cấu hình firewall, hay thiết lập proxy có thể gây ra lỗi 503.
3. **Bảo trì hệ thống (System Maintenance)**: Khi website đang trong quá trình bảo trì, nâng cấp hoặc di chuyển sang một máy chủ mới, lỗi 503 cũng có thể xuất hiện.
4. **Lỗi phần mềm (Software Errors)**: Các lỗi trong mã nguồn, plugin, extensions hoặc cấu hình của website cũng có thể dẫn đến lỗi 503.

Cách khắc phục:

1. **Mở rộng tài nguyên hệ thống (Scaling Up)**: Nâng cấp dung lượng CPU, bộ nhớ, băng thông mạng của máy chủ để đáp ứng nhu cầu truy cập.
2. **Triển khai bộ cân bằng tải (Load Balancing)**: Phân phối lưu lượng truy cập đến nhiều máy chủ khác nhau để tránh quá tải.
3. **Sao lưu và khôi phục (Backup and Restore)**: Thực hiện sao lưu dữ liệu và cấu hình website thường xuyên để có thể nhanh chóng khôi phục khi gặp sự cố.
4. **Cập nhật và sửa lỗi phần mềm (Software Updates and Fixes)**: Kiểm tra và áp dụng các bản vá lỗi mới nhất cho các thành phần của website.
5. **Lập kế hoạch bảo trì (Maintenance Planning)**: Lên kế hoạch bảo trì website trong những khung giờ ít người truy cập để giảm thiểu ảnh hưởng.

***Bằng cách xác định nguyên nhân cụ thể và áp dụng các giải pháp thích hợp, website có thể khắc phục lỗi 503 và nâng cao trải nghiệm của khách hàng.***

* Nhiều nguyên nhân:

+ Hệ thống đang bảo trì

+ Server ko đáp ứng đc

+ Người quản trị website upload sai hoặc thiếu dữ liệu

* **Khắc phục:**

**+ Nếu bạn là user thì chịu**

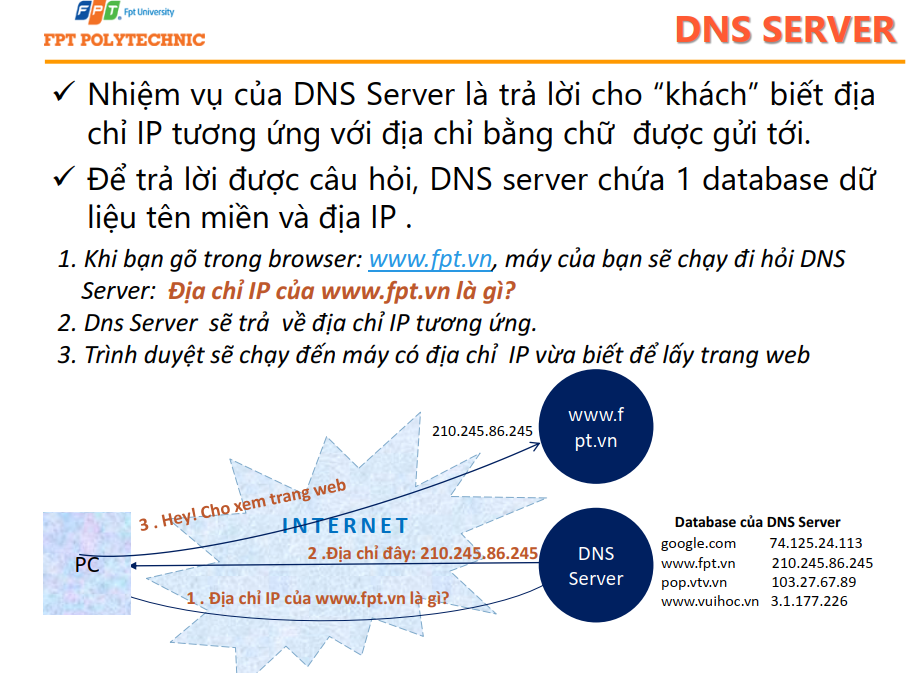
**+ Nếu bạn là quản trị web: liên hệ với nhà cung cấp hosting, kiểm tra xem dữ liệu mình upload đúng và đủ chưa**

**6. Trình bày vệ hệ thống DNS? (chức năng, cách hoạt động)?**

* DNS(Domain name System: Hệ thống tên miền): chuyển đổi từ IP sang tên miền và ngược lại. Bởi vì người dùng nhớ địa chỉ IP khó hơn so với tên miền

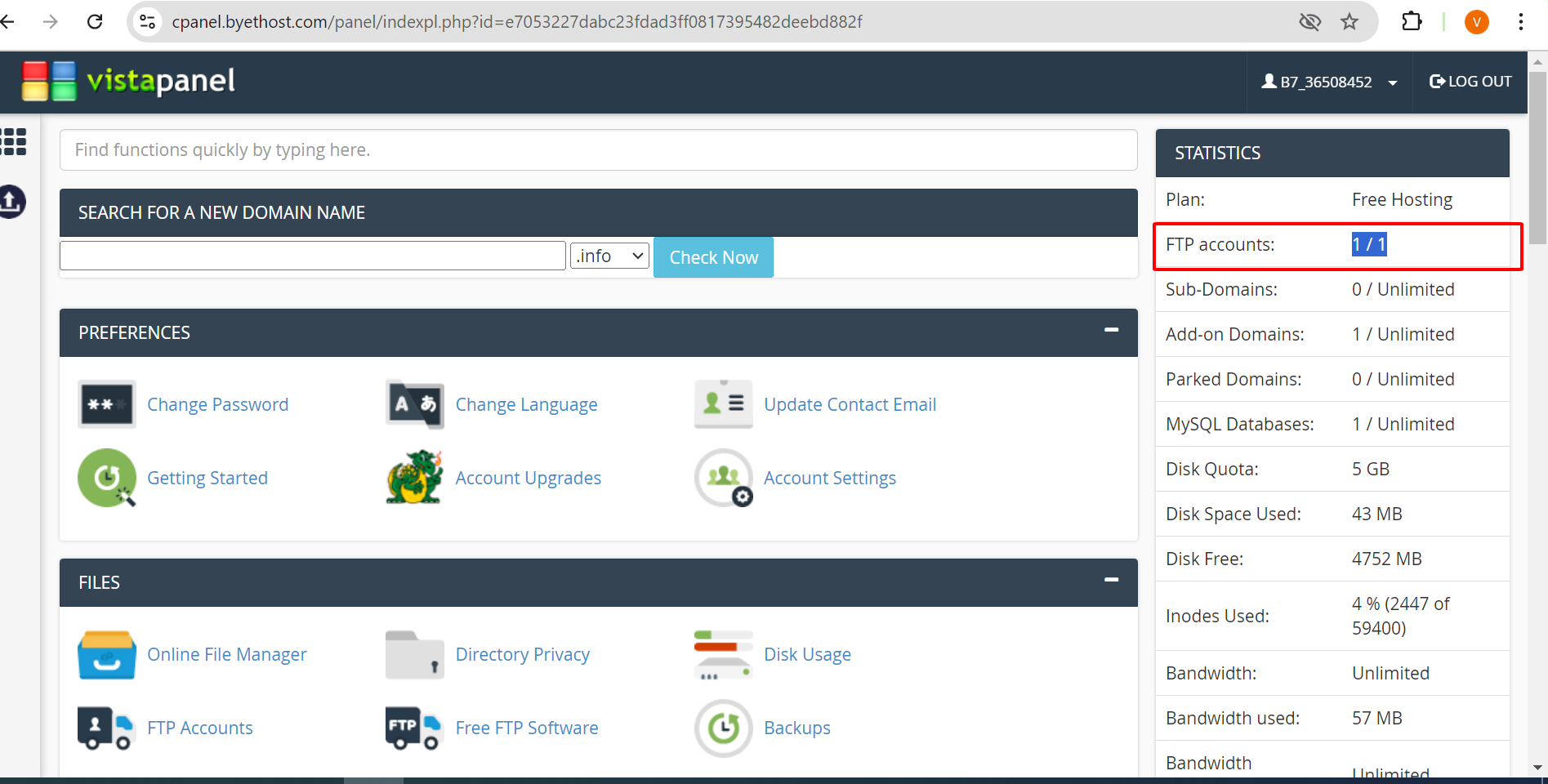
Cách làm việc

* Tất cả các nhà cung cấp hosting thì đều có các DNS server. Các máy chủ DNS server thì chứa dữ liệu bao gồm: tên miền-IP tương ứng. Khi 1 tên miền được trỏ vào 1 hosting thì DNS server của nhà cung cấp đó sẽ gửi thông tin này tới toàn bộ các DNS server trên toàn cầu.
* Khi User truy cập vào 1 tên miền thì máy chủ DNS gần nhất sẽ tìm ra IP của hosting đang ưu trữ dữ liệu website đó. Và máy tính người dùng truy cập vào Server với IP tương ứng



**7. Hãy mở gói Hosting của bạn, cho biết số FTP account có thể sử dụng trên đó? FTP account dùng để làm gì?**

**- FTP account: là tài khoản để truy cập hosting giúp người quản trị có thể upload/download dữ liệu từ hosting**

  
**8. Khi khách hàng truy cập vào website của bạn và nhận được thông báo lỗi 500, hãy cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?**

Trả lời

*Khi khách hàng truy cập vào website và nhận được thông báo lỗi 500, đây là dấu hiệu của một lỗi máy chủ nội bộ. Có một số nguyên nhân và cách khắc phục như sau:*

***Nguyên nhân:***

1. **Lỗi trong mã nguồn (Code Errors)**: Lỗi trong quá trình xử lý yêu cầu từ phía máy khách, ví dụ như lỗi logic, lỗi ném ngoại lệ hoặc lỗi thao tác với cơ sở dữ liệu.
2. **Cấu hình sai (Misconfiguration)**: Thiết lập sai các tham số của máy chủ web, ứng dụng web hoặc các thành phần hạ tầng khác có thể gây ra lỗi 500.
3. **Tài nguyên thiếu (Resource Exhaustion)**: Tình trạng máy chủ thiếu tài nguyên như bộ nhớ, CPU hoặc ổ đĩa có thể dẫn đến lỗi 500.
4. **Lỗi script (Script Errors)**: Các lỗi trong các script như PHP, ASP.NET, Ruby on Rails... khi xử lý yêu cầu của người dùng cũng có thể gây ra lỗi 500.
5. **Lỗi phần mềm (Software Bugs)**: Những lỗi, sự cố trong phần mềm hệ thống như web server, application server hoặc các thư viện, framework sử dụng.

***Cách khắc phục:***

1. **Kiểm tra mã nguồn (Code Review)**: Rà soát và sửa chữa các lỗi trong mã nguồn ứng dụng web.
2. **Kiểm tra cấu hình (Configuration Audit)**: Kiểm tra và sửa đổi các cấu hình sai lệch của máy chủ web, ứng dụng web và các thành phần khác.
3. **Mở rộng tài nguyên (Resource Scaling)**: Nâng cấp tài nguyên máy chủ như bộ nhớ, CPU, ổ đĩa để đáp ứng nhu cầu sử dụng.
4. **Cập nhật phần mềm (Software Updates)**: Kiểm tra và áp dụng các bản cập nhật, bản sửa lỗi mới nhất cho phần mềm hệ thống.
5. **Sao lưu và khôi phục (Backup and Restore)**: Thực hiện sao lưu dữ liệu và cấu hình thường xuyên để có thể nhanh chóng khôi phục khi gặp sự cố.
6. **Giám sát và phân tích (Monitoring and Logging)**: Thiết lập giám sát và lưu lại các thông tin lỗi để dễ dàng xác định và khắc phục nguyên nhân.

***Bằng cách xử lý các nguyên nhân cụ thể, website có thể khắc phục lỗi 500 và đảm bảo trải nghiệm tốt cho khách hàng.***

- Nguyên nhân: Quá tải người sử dụng

- Khắc phục: Tăng hosting:

+ Mua thêm băng thông

+ Tăng thêm dung lượng lưu trữ trên hosting

+ Kiểm tra xem server lưu ở đâu? Nó có ở gần với đa số người dùng ko?

**9. Khi khách hàng truy cập vào website của bạn và nhận được thông báo lỗi 404, hãy cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?**

Trả lời

1. **Đường dẫn URL không chính xác**:
   * Nguyên nhân: Khách hàng đang truy cập vào một đường dẫn URL không tồn tại trên website.
   * Cách khắc phục:
     + Kiểm tra lại đường dẫn URL trong địa chỉ trình duyệt và đảm bảo nó chính xác.
     + Kiểm tra lại các liên kết trên trang web để đảm bảo chúng trỏ đến đường dẫn URL đúng.
2. **Trang web bị di chuyển hoặc bị xóa**:
   * Nguyên nhân: Trang web hoặc nội dung được yêu cầu đã bị di chuyển hoặc bị xóa.
   * Cách khắc phục:
     + Kiểm tra lại cấu trúc trang web và đảm bảo rằng trang/nội dung vẫn tồn tại.
     + Nếu trang web hoặc nội dung bị di chuyển, hãy cập nhật các liên kết và đường dẫn URL tương ứng.
3. **Lỗi trong cấu hình máy chủ**:
   * Nguyên nhân: Có thể do cấu hình máy chủ web bị lỗi hoặc không chính xác.
   * Cách khắc phục:
     + Kiểm tra lại cấu hình máy chủ web, đặc biệt là các cài đặt liên quan đến định tuyến và xử lý các yêu cầu HTTP.
     + Cập nhật hoặc sửa chữa bất kỳ vấn đề nào trong cấu hình máy chủ.
4. **Lỗi trong mã nguồn ứng dụng web**:
   * Nguyên nhân: Có thể do lỗi trong mã nguồn ứng dụng web dẫn đến việc không tìm thấy trang.
   * Cách khắc phục:
     + Kiểm tra và sửa chữa bất kỳ lỗi nào trong mã nguồn ứng dụng web.
     + Đảm bảo rằng các đường dẫn URL và logic xử lý yêu cầu trong ứng dụng web đều chính xác.

* Nguyên nhân:

+ Lỗi người dùng: User phải kiểm tra xem tên miền(URL) gõ ở địa chỉ trình duyệt đúng hay chưa?

+ Khắc phuc: Xóa lịch sử truy cập, Cookies trên trình duyệt, update lại trình duyệt

+ Lỗi người quản trị: Người quản trị update sai vị trí, ko có file index.html, đường dẫn trong thư mục sai…

+ Khắc phục: Người quản trị phải update lại đúng vị trí, kiểm tra xem file có đủ ko? Đường dẫn các thư mục có chính xác hay ko?

**10.Trên website có nhiều bình luận tục tĩu, sai sự thật, bôi nhọ danh dự của website và đơn vị sở hữu? Là người quản trị website, bạn sẽ làm gì?**

- Đề phòng trước:

+ Đặt chế độ kiểm duyệt bình luận trước khi đăng

+ Đặt các luật (ruler) để ngăn chặn các từ ngữ bậy bạ, nhậy cảm

- Xử lý khi bình luận đã được đăng

+ Xóa bình luận

+ Xem xét mức độ vi phạm của bình luận mà có thể black list đối tượng hoặc khởi kiện đối tượng

**11. Phân biệt Add-on Domain và Parked-Domain ?**

**- Add-on Domain là tên miền chính**

**- Parked-Domain là tên miền phụ trỏ vào 1 tên miền chính, dùng cho trường hợp 1 website có nhiều tên miền**

**12. Khi muốn 1 website có thể truy cập bằng 2 hoặc nhiều tên miền khác nhau làm thế nào?**

- Thì khai báo thêm tên miền **Parked-Domain**

**13.So sánh VPS –Hosting với Web shared ?**

Trả lời

Có thể so sánh VPS (Virtual Private Server) và Web Shared Hosting như sau:

1. **Tài nguyên và hiệu năng**:
   * VPS: Cung cấp tài nguyên máy chủ riêng biệt (CPU, RAM, ổ đĩa) cho mỗi khách hàng, giúp đảm bảo hiệu suất cao và ổn định hơn.
   * Web Shared Hosting: Tài nguyên được chia sẻ với nhiều khách hàng khác, nên hiệu năng có thể bị ảnh hưởng nếu một trang web chiếm quá nhiều tài nguyên.
2. **Mức độ tùy chỉnh và kiểm soát**:
   * VPS: Cho phép người dùng có quyền truy cập root và tùy chỉnh cấu hình máy chủ theo nhu cầu.
   * Web Shared Hosting: Người dùng có ít quyền kiểm soát hơn, thường chỉ có các tùy chọn cấu hình giới hạn do nhà cung cấp cung cấp.
3. **An ninh và độ tin cậy**:
   * VPS: Các tài nguyên được cách ly, giảm thiểu rủi ro do các trang web khác gây ra.
   * Web Shared Hosting: Các tài nguyên được chia sẻ, nên có rủi ro cao hơn nếu một trang web bị tấn công hoặc bị lạm dụng.
4. **Chi phí**:
   * VPS: Thường có mức giá cao hơn so với Web Shared Hosting, phù hợp với các dự án yêu cầu tài nguyên và tùy chỉnh cao.
   * Web Shared Hosting: Có mức giá thấp hơn, phù hợp với các trang web nhỏ hoặc các dự án bắt đầu.

*Tóm lại, VPS cung cấp nhiều tùy chỉnh và hiệu năng hơn, phù hợp với các dự án có nhu cầu cao về tài nguyên và an ninh. Web Shared Hosting thích hợp hơn cho các trang web nhỏ hoặc các dự án bắt đầu với yêu cầu tài nguyên thấp hơn và chi phí thấp hơn.*

* *Giống:*

**14. Làm một quản trị website, bạn có cần phải biết đến các kỹ thuật SEO không?  
Những kỹ thuật SEO bài viết cơ bản?**

Trả lời

1. **Từ khóa**:
   * Xác định từ khóa chính và phụ liên quan đến chủ đề bài viết.
   * Sử dụng từ khóa trong tiêu đề, mô tả, tiêu đề phần, và nội dung.
   * Tránh sử dụng quá nhiều từ khóa (keyword stuffing).
2. **Tiêu đề (Title)**:
   * Tạo tiêu đề hấp dẫn, ngắn gọn (khoảng 60 ký tự) và chứa từ khóa chính.
   * Đảm bảo tiêu đề phản ánh nội dung bài viết.
3. **Mô tả (Meta description)**:
   * Viết mô tả ngắn gọn (khoảng 160 ký tự) về nội dung bài viết.
   * Bao gồm từ khóa chính để thu hút người dùng.
4. **Nội dung**:
   * Tạo nội dung có giá trị, đáng đọc và liên quan đến chủ đề.
   * Sử dụng tiêu đề phần (heading tags) để cấu trúc nội dung.
   * Chèn hình ảnh, video và các phần tử đa phương tiện liên quan.
   * Sử dụng từ khóa chính và các từ khóa phụ trong nội dung.
5. **Liên kết (Links)**:
   * Sử dụng liên kết nội bộ để kết nối các trang/bài viết liên quan.
   * Đặt liên kết với các từ khóa chính.
   * Xây dựng liên kết ngoài (backlinks) từ các trang web uy tín.
6. **Tối ưu hóa trang**:
   * Tải trang nhanh bằng cách tối ưu hóa hình ảnh, script, CSS.
   * Đảm bảo trang web có giao diện responsive trên các thiết bị.
   * Sử dụng cấu trúc URL thân thiện với SEO.
7. **Phân tích và theo dõi**:
   * Sử dụng các công cụ phân tích như Google Analytics để theo dõi hiệu quả SEO.
   * Điều chỉnh chiến lược SEO dựa trên dữ liệu phân tích.

***Việc áp dụng các kỹ thuật SEO cơ bản này sẽ giúp tăng khả năng xuất hiện của bài viết trong kết quả tìm kiếm, thu hút nhiều độc giả hơn.***

**15. Vào 1 ngày đẹp trời, sếp khiển trách bạn vì “SẾP THẤY CÓ NGƯỜI PHẢN ÁNH, WEBSITE CỦA CÔNG TY TRUY CẬP CHẬM QUÁ!?” là người quản trị website bạn giải thích thế nào?**

Trả lời

Việc website truy cập chậm có thể ảnh hưởng đến trải nghiệm người dùng và kết quả SEO. Dưới đây là một số giải pháp để tăng tốc độ tải trang cho website:

1. **Tối ưu hình ảnh và phương tiện đa phương tiện**:
   * Sử dụng định dạng hình ảnh phù hợp (JPEG, PNG, WebP) và giảm kích thước file.
   * Nén và tối ưu hóa hình ảnh, video, font chữ.
   * Sử dụng lazy loading để tải nội dung khi cần thiết.
2. **Tối ưu mã nguồn**:
   * Gộp và nén các tệp CSS, JavaScript.
   * Sử dụng cache HTTP và cache trình duyệt.
   * Loại bỏ các đoạn mã không sử dụng.
3. **Sử dụng Content Delivery Network (CDN)**:
   * Lưu trữ và phân phối nội dung tĩnh (hình ảnh, CSS, JS) thông qua mạng CDN.
   * Giúp giảm thời gian tải trang cho người dùng từ các vị trí địa lý khác nhau.
4. **Tối ưu hóa cơ sở dữ liệu và máy chủ**:
   * Tối ưu các truy vấn SQL, sử dụng caching cho database.
   * Nâng cấp cấu hình máy chủ (CPU, RAM, ổ cứng) nếu cần thiết.
   * Sử dụng máy chủ web và ứng dụng hiệu quả (Apache, Nginx, Node.js).
5. **Sử dụng công cụ phân tích và giám sát**:
   * Theo dõi thời gian tải trang bằng Google PageSpeed Insights, GTmetrix.
   * Sử dụng Google Analytics để phân tích nguyên nhân tốc độ chậm.

Áp dụng các giải pháp trên sẽ giúp tăng tốc độ tải trang, cải thiện trải nghiệm người dùng và gia tăng hiệu quả SEO cho website.

**16.Trình bày các bước để Backup các file trong Website ?**

**17. Dấu hiệu nào cho biết website của bạn đang bị tấn công DDoS?**

Trả lời

***Các dấu hiệu chính cho thấy website đang bị tấn công DDoS (Distributed Denial of Service) bao gồm:***

1. Tăng đột ngột lưu lượng truy cập:
   * Website trở nên chậm hoặc không thể truy cập được.
   * Số lượng truy cập tăng lên rất nhanh trong thời gian ngắn.
2. Tăng lưu lượng truy cập từ nhiều nguồn khác nhau:
   * Lưu lượng truy cập đến từ nhiều địa chỉ IP khác nhau, thường là từ các quốc gia khác nhau.
   * Khó có thể phân biệt được lưu lượng truy cập thực sự và lưu lượng do tấn công.
3. Tăng sử dụng tài nguyên máy chủ:
   * CPU, bộ nhớ, băng thông mạng tăng lên đột ngột.
   * Máy chủ có thể trở nên quá tải và không thể phục vụ các yêu cầu hợp lệ.
4. Thông báo lỗi 500 (Internal Server Error) hoặc 503 (Service Unavailable):
   * Các thông báo lỗi này có thể xuất hiện do máy chủ không thể xử lý được các yêu cầu.
5. Giám sát bảng điều khiển của nhà cung cấp dịch vụ hosting:
   * Các chỉ số như lưu lượng truy cập, sử dụng CPU, băng thông mạng có thể tăng đột ngột.

***Nếu phát hiện các dấu hiệu trên, bạn nên nhanh chóng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hosting để được hỗ trợ ngăn chặn và giải quyết vấn đề tấn công DDoS.***

18. Khi khách hàng truy cập vào website của bạn thì tự động redirect vào 1 trang khác? Hãy cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?

Trả lời

Khi khách hàng truy cập vào website của bạn mà tự động redirect sang một trang khác, có một số nguyên nhân chính và cách khắc phục như sau:

Nguyên nhân:

1. **Lỗi cấu hình URL/Redirect**: Có thể do cấu hình sai trong file .htaccess hoặc các luật redirect trên server.
2. **Phần mềm độc hại**: Website có thể bị nhiễm phần mềm độc hại, mã độc gây ra các chuyển hướng trái phép.
3. **Lỗi trong mã nguồn**: Lỗi trong code PHP, JavaScript hoặc các thành phần khác của website có thể dẫn đến việc redirect không mong muốn.
4. **Tấn công từ bên ngoài**: Các cuộc tấn công như SQL Injection, Cross-Site Scripting (XSS) có thể gây ra các chuyển hướng không mong muốn.

Cách khắc phục:

1. **Kiểm tra cấu hình URL/Redirect**:
   * Kiểm tra file .htaccess và các luật redirect trên server.
   * Đảm bảo rằng các URL và chuyển hướng được cấu hình đúng.
2. **Quét và dọn sạch website khỏi phần mềm độc hại**:
   * Sử dụng công cụ quét virus và phần mềm bảo mật để kiểm tra và loại bỏ các mã độc.
   * Cập nhật các thành phần website (CMS, plugins, thư viện) lên phiên bản mới nhất.
3. **Kiểm tra và sửa lỗi trong mã nguồn**:
   * Rà soát kỹ lưỡng toàn bộ mã nguồn website, tìm và sửa các lỗi có thể gây ra chuyển hướng.
   * Đảm bảo rằng tất cả các liên kết, chuyển hướng được xử lý đúng cách.
4. **Tăng cường bảo mật website**:
   * Triển khai các biện pháp bảo mật như firewall, WAF, cập nhật bảo mật thường xuyên.
   * Kiểm tra và khắc phục các lỗ hổng bảo mật có thể dẫn đến tấn công.

***Áp dụng các biện pháp trên sẽ giúp bạn xác định và khắc phục vấn đề redirect không mong muốn, đảm bảo trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng truy cập website.***

19. Sau 1 bữa nhậu say sỉn trong bữa tiệc liên hoan tại công ty, khi tỉnh dậy bạn bỗng  
quên mật khẩu Admin của website mà mình quản trị, có cách nào để lấy lại mật  
khẩu Admin?

- vào database trên hosting, PHPadmin, tìm đến bảng User và đổi pass

20. Hosting là gì? Kể tên ít nhất 5 nhà cung cấp dịch vụ Hosting?

- Hosting là nơi lưu trữ website trên internet

- 5 nhà cung cấp dịch vụ hosting: Inet, Byethost, Mắt Bão, TenTen, Interdata, Hostinger

21. Mở tài khoản Google Analytic đang theo dõi website của bạn, hãy cho biết những  
người truy cập website của bạn đến tử thành phố nào?

22. Mở tài khoản Google Analytic đang theo dõi website của bạn, hãy cho biết những  
người truy cập website của bạn đang sử dụng trình duyệt gì để vào website?

23. Trình bày các bước để đăng ký 1 tên miền (Domain) cho website?

- Tìm 1 nhà cung cấp

- Kiểm tra tính khả dụng của tên miền đó đã được sử dụng chưa

- Thêm vào giỏ hàng và thực hiện thanh toán

24. Khi chưa hết tháng đã hết băng thông, thì người dùng nhận được thông báo có mã  
bao nhiêu?

Trả lời

Khi người dùng chưa hết tháng mà đã hết băng thông, họ thường sẽ nhận được thông báo với một mã lỗi hoặc một mã khác để chỉ ra rằng họ đã hết băng thông.

Một số mã thông báo phổ biến khi hết băng thông trước khi hết tháng bao gồm:

1. **HTTP 509 Bandwidth Limit Exceeded**: Đây là mã lỗi HTTP thường được sử dụng để chỉ ra rằng người dùng đã vượt quá giới hạn băng thông được phép.
2. **Thông báo tương tự từ nhà cung cấp dịch vụ**: Thay vì mã lỗi, nhà cung cấp dịch vụ internet có thể hiển thị một thông báo riêng thông báo rằng người dùng đã hết băng thông.
3. **Mã tùy chỉnh của nhà cung cấp**: Một số nhà cung cấp có thể sử dụng mã lỗi riêng của họ để chỉ ra tình trạng hết băng thông, ví dụ: "Bandwidth\_Exceeded\_123".
4. – 509

Khi gặp phải tình huống này, người dùng thường sẽ nhận được thông báo rõ ràng về việc họ đã hết băng thông và có thể liên hệ với nhà cung cấp để nâng cấp gói dịch vụ hoặc mua thêm băng thông nếu cần.

25. Mở Hosting của bạn, Thực hiện Backup Database dữ liệu website của bạn hiện tại?

26.Trong Google Analytic có số phiên (Session) và số người truy cập (Users). Nêu sự  
khác nhau của 2 thông số này?

Trả lời

Trong Google Analytics, "Phiên" (Session) và "Người dùng" (Users) là hai chỉ số khác nhau, cung cấp thông tin về lượt truy cập và người truy cập vào trang web của bạn.

1. **Phiên (Session)**: Một phiên đại diện cho một hoạt động trực tuyến của một người dùng trên trang web của bạn. Mỗi lần người dùng truy cập vào trang web và tương tác với nó, sẽ được tính là một phiên mới. Phiên bao gồm tất cả các trang xem, sự kiện và tương tác của người dùng trong một khoảng thời gian liên tục. Nếu người dùng không tương tác với trang web trong một khoảng thời gian nhất định (thông thường là 30 phút), phiên sẽ kết thúc và bắt đầu một phiên mới khi người dùng quay trở lại.
2. **Người dùng (Users)**: Người dùng đại diện cho số lượng người duy nhất truy cập vào trang web của bạn trong một khoảng thời gian nhất định. Một người dùng mới sẽ được tính khi họ truy cập lần đầu tiên vào trang web, và sẽ được tính là người dùng duy nhất trong suốt thời gian họ tiếp tục truy cập. Ngay cả khi người dùng truy cập nhiều lần, họ vẫn chỉ được tính là một người dùng duy nhất.

-User: là tài khoản đăng nhập vào website

-Session: Là số phiên đăng nhập vào website trong 1 khoảng thời gian nhất định

Tóm lại, "Phiên" đại diện cho số lượt truy cập, trong khi "Người dùng" đại diện cho số lượng người duy nhất truy cập vào trang web của bạn. Việc phân tích cả hai chỉ số này có thể cung cấp thông tin về lượng truy cập, mức độ tương tác và hành vi của người dùng trên trang web của bạn.

27.Hãy mở dịch vụ Hosting mà bạn đang dùng, cho biết số lượng băng thông mà bạn  
đã dùng trong tháng này?

28. Trình bày các bước để trỏ tên miền vào Hosting bằng cách tạo bản ghi?

29.Trình bày các bước để trỏ tên miền vào Hosting bằng tên Name Server?

30. Sự khác nhau của bản ghi A Record và AAAA record?

Trả lời

* **Bản ghi A record dùng cho TH server sử dụng IPV4**
* **Bản ghi AAAA record dùng cho TH server sử dụng IPV6**

**31. Đặc điểm nhận diện 1 địa chỉ Ipv4 và Ipv6?**

Trả lời

Các đặc điểm nhận diện của địa chỉ IPv4 và IPv6 như sau:

1. **IPv4 (Internet Protocol version 4)**:
   * Định dạng: Địa chỉ IPv4 gồm 4 số được phân cách bởi dấu chấm, mỗi số có giá trị từ 0 đến 255.
   * Ví dụ: 192.168.1.100
   * Tổng số địa chỉ: Khoảng 4,3 tỷ địa chỉ IPv4 (32 bit)
   * Phân chia: Địa chỉ IPv4 được chia thành các lớp (class A, B, C, D, E) để quản lý và cấp phát tương đối hiệu quả.

**IPv6 (Internet Protocol version 6)**:

* + Định dạng: Địa chỉ IPv6 gồm 8 nhóm số được phân cách bởi dấu hai chấm, mỗi nhóm có 4 ký tự hex (16 bit).
  + Ví dụ: 2001:0db8:85a3:0000:0000:8a2e:0370:7334
  + Tổng số địa chỉ: Khoảng 340 triệu tỷ tỷ tỷ tỷ địa chỉ IPv6 (128 bit)
  + Đơn giản hóa: Địa chỉ IPv6 được đơn giản hóa bằng cách loại bỏ các số 0 dẫn đầu và kết hợp các nhóm 0 liên tiếp bằng dấu hai chấm kép (::).
  + Ví dụ: 2001:db8:85a3::8a2e:370:7334

Ngoài ra, IPv6 cũng có một số cải tiến khác so với IPv4 như hỗ trợ tốt hơn cho di động, an ninh, QoS, v.v.

- Địa chỉ IPv4 gồm 4 số (0-255), được phân cách bởi dấu chấm.

- Địa chỉ IPv6 gồm 8 số (gồm cả chữ A-F, 0-9), được phân cách bởi dấu hai chấm.

32. Sự khác nhau của VPS Hosting và Dedicated Server?

- VPS Hosting: nhiều người dùng chung trên 1 server

- Dedicated Server: 1 người dùng riêng 1 server

33. Trình bày các bước để đăng ký 1 tên miền?

34. Kể tên các thông số cần quan tâm khi đăng ký 1 gói hosting?

- FTP account, Database, Băng thông, Dung lượng, Chi phí, Chính sách bảo mật, Chính sách chăm sóc khách hàng, Các ưu đãi khác,…

35. Tại sao cần upload/download dữ liệu lên Hosting bằng tài khoàn FPT account thay vì upload/download trực tiếp từ hosting?

Trả lời

Có một số lý do chính để sử dụng tài khoản FTP để upload/download dữ liệu lên hosting thay vì upload/download trực tiếp:

1. **Bảo mật**: Khi bạn sử dụng tài khoản FTP, bạn có thể kiểm soát quyền truy cập vào các tệp và thư mục trên hosting. Bạn có thể cấp hoặc thu hồi quyền truy cập cho các tài khoản khác. Điều này giúp bảo vệ dữ liệu của bạn tốt hơn so với việc truy cập trực tiếp.
2. **Quản lý dễ dàng**: Với tài khoản FTP, bạn có thể quản lý các tệp và thư mục một cách có tổ chức, ví dụ như tạo, di chuyển, sao chép, xóa các tệp/thư mục. Điều này khó thực hiện khi truy cập trực tiếp.
3. **Hỗ trợ nhiều người dùng**: Nhiều người dùng có thể sử dụng cùng một tài khoản FTP để truy cập và làm việc trên hosting. Điều này rất hữu ích khi có nhóm cùng quản lý một website.
4. **Tính nhất quán**: Khi sử dụng tài khoản FTP, bạn có thể đảm bảo rằng các thay đổi được thực hiện một cách nhất quán và có thể theo dõi lịch sử thay đổi.
5. **Hỗ trợ các công cụ**: Có nhiều công cụ hỗ trợ tải lên/xuống dữ liệu qua FTP, như FileZilla, WinSCP, v.v. Điều này giúp việc quản lý files trở nên dễ dàng hơn.

Tóm lại, việc sử dụng tài khoản FTP giúp bạn quản lý và bảo mật dữ liệu trên hosting một cách hiệu quả hơn so với việc truy cập trực tiếp. Đây là thực hành tốt nhất khi làm việc với hosting.

* FPT account: dung lượng lớn
* Bảo mật và an toàn hơn vì người dùng có thể nhìn rõ trạng thái

**36. Khi đăng 1 bài viết lên website, những tiêu chuẩn nào giúp bài viết của mình đạt chuẩn SEO?**

Trả lời

Khi đăng bài viết lên website, để đạt chuẩn SEO (Search Engine Optimization), bạn nên chú ý đến các tiêu chuẩn sau:

1. **Tiêu đề (Title)**:
   * Tiêu đề phải ngắn gọn, không quá 60 ký tự.
   * Tiêu đề phải chứa từ khóa chính của bài viết.
   * Tiêu đề phải hấp dẫn, gây được sự chú ý cho người đọc.
2. **URL (Permalink)**:
   * URL phải sử dụng từ khóa chính, ngắn gọn và rõ ràng.
   * Không nên có các ký tự đặc biệt trong URL.
3. **Nội dung (Content)**:
   * Nội dung phải có ít nhất 300 từ.
   * Nội dung phải chứa các từ khóa chính và các từ khóa liên quan.
   * Nội dung phải được cấu trúc logic, dễ đọc và dễ hiểu.
   * Nên sử dụng các tiêu đề phân cấp (H1, H2, H3, ...) để tổ chức nội dung.
4. **Hình ảnh và video**:
   * Sử dụng hình ảnh và video liên quan đến nội dung.
   * Đặt các từ khóa chính vào tên file và alt text của hình ảnh.
   * Tối ưu kích thước và định dạng file để tăng tốc độ tải trang.
5. **Liên kết (Link)**:
   * Sử dụng các liên kết nội bộ (internal links) để kết nối các trang/bài viết liên quan.
   * Sử dụng các liên kết ngoài (external links) đến các nguồn uy tín.
   * Đặt các từ khóa chính vào đường dẫn liên kết.
6. **Siêu dữ liệu (Metadata)**:
   * Viết mô tả (meta description) ngắn gọn, hấp dẫn dưới 160 ký tự.
   * Sử dụng các từ khóa chính trong meta description.
   * Tối ưu các thẻ meta khác như tiêu đề, từ khóa, v.v.

Việc tuân thủ các tiêu chuẩn trên sẽ giúp bài viết của bạn đáp ứng yêu cầu SEO, từ đó tăng khả năng xuất hiện trên kết quả tìm kiếm và thu hút lượng truy cập cao hơn.

37. Tại sao cần theo dõi lưu lượng người truy cập website của mình thường xuyên?

Trả lời

Theo dõi lưu lượng truy cập website thường xuyên là rất quan trọng vì các lý do sau:

1. **Đo lường hiệu quả**: Theo dõi số lượng người truy cập, lượt xem trang, thời gian trên trang, ... giúp bạn đánh giá hiệu quả của website, các nội dung được quan tâm nhất và những vấn đề cần cải thiện.
2. **Thích ứng chiến lược**: Dữ liệu về lưu lượng truy cập sẽ giúp bạn điều chỉnh chiến lược nội dung, thiết kế, quảng cáo... phù hợp với nhu cầu và hành vi của khách truy cập.
3. **Tối ưu hoá trải nghiệm**: Phân tích dữ liệu về hành vi người dùng sẽ giúp bạn cải thiện trải nghiệm người dùng, như tối ưu đường dẫn, nội dung, tốc độ tải trang, v.v.
4. **Theo dõi xu hướng**: Dữ liệu lưu lượng truy cập theo thời gian sẽ giúp bạn nhận ra các xu hướng, mùa vụ, sự kiện ảnh hưởng đến website.
5. **Đo lường chiến dịch**: Theo dõi lưu lượng sau các chiến dịch quảng cáo, tiếp thị sẽ cho biết hiệu quả của chúng, từ đó điều chỉnh phương pháp hoặc chi phí đầu tư phù hợp.

Các công cụ phân tích website như Google Analytics, Matomo, Piwik... sẽ giúp bạn thu thập và phân tích các số liệu này một cách hiệu quả. Việc theo dõi thường xuyên sẽ giúp bạn đưa ra các quyết định đúng đắn để cải thiện và phát triển website.

* Kiểm soát được lưu lượng khách truy cập để có các chính sách Hosting phù hợp
* Kiểm soát hay phòng ngừa bị tấn công
* Nếu lượng người truy cập thấp thì cần Marketing, SEO web tốt hơn
* Hiểu rõ về người dùng, công nghệ mà họ sử dụng để cải tiến, đặt quảng cáo, tiếp thị liên kết các mặt hàng khác để tăng doanh thu hoặc hiệu ứng…

38. Tầm quan trọng của việc tăng tốc WEBSITE? Các nguyên nhân làm website chậm,  
cách khắc phục?

-Cải thiện trải nghiệm người dùng

-Nguyên nhân:

+ Source code chưa tối ưu

+ Tài nguyên ảnh, video…media chưa tối ưu

+ Nhiều người vào

+ Bị tấn công

+ Hosting yếu(Băng thông ít, dung lượng nhỏ)

39. Trình bày các bước để theo dõi và phân tích website bằng Google Analytic?

40. Trình bày các bước để theo dõi và phân tích website bằng Google Search Console?